



Tổng Công ty Bảo đảm an toàn
hàng hải miền Nam
office@vms-south.vn
04-01-2021 16:19:14 +07:00

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 04 /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 01 năm 2021

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước bến phao neo đậu, vũng quay trở tàu
và tuyến luồng chuyên dùng Dương Đông Hòa Phú, tỉnh Bình Thuận

BTN - 01 - 2021

Vùng biển: Tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ Đơn đề nghị số 847/ĐĐN-HC ngày 29/12/2020 của Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu và Hàng hóa Pacific về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải độ sâu khu nước bến phao neo đậu, vũng quay trở tàu và tuyến luồng Dương Đông Hòa Phú, tỉnh Bình Thuận và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

1. Trong phạm vi khảo sát khu vực số 1- Khu nước bến phao neo đậu tàu, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
B1	11°08'25,3" N	108°32'37,5" E	11°08'21,6" N	108°32'43,9" E
B2	11°08'22,7" N	108°32'41,0" E	11°08'19,0" N	108°32'47,4" E
B3	11°08'17,1" N	108°32'36,4" E	11°08'13,4" N	108°32'42,8" E
B4	11°08'19,6" N	108°32'33,2" E	11°08'15,9" N	108°32'39,6" E

- Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước số "0" Hải đồ đạt 8,2m trở lên.

2. Trong phạm vi khảo sát khu vực số 2- Khu nước bến phao neo đậu tàu, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
C1	11°07'59,9" N	108°32'46,2" E	11°07'56,2" N	108°32'52,6" E
C2	11°08'07,3" N	108°32'47,2" E	11°08'03,6" N	108°32'53,7" E
C3	11°08'14,4" N	108°32'53,4" E	11°08'10,7" N	108°32'59,9" E
C4	11°08'22,9" N	108°32'49,5" E	11°08'19,2" N	108°32'56,0" E
C5	11°08'22,9" N	108°32'40,7" E	11°08'19,2" N	108°32'47,1" E
C6	11°08'17,3" N	108°32'36,1" E	11°08'13,6" N	108°32'42,6" E
C7	11°08'05,4" N	108°32'39,6" E	11°08'01,7" N	108°32'46,0" E

- Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước số "0" Hải đồ đạt 8,2m trở lên.

3. Trong phạm vi khảo sát khu vực số 3- Tuyến luồng vào khu nước bến phao neo đậu tàu và cầu cảng, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
L01	11°07'05,9" N	108°33'46,0" E	11°07'02,2" N	108°33'52,5" E

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
L02	11°07'08,4" N	108°33'48,2" E	11°07'04,7" N	108°33'54,6" E
L03	11°08'43,6" N	108°31'53,7" E	11°08'39,9" N	108°32'00,1" E
L04	11°08'41,1" N	108°31'51,6" E	11°08'37,4" N	108°31'58,0" E

- Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước số "0" Hải đồ đạt 5,9m trở lên.

Số liệu độ sâu căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ BV01 đến BV04, tỷ lệ 1/2000 và từ BVBP-01 đến BVBP-03, tỷ lệ 1/1000 do Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Công trình Giao thông Đường thủy Quang Minh đo đạc hoàn thành tháng 12 năm 2020.

Để biết thêm thông tin chi tiết đề nghị liên hệ trực tiếp với Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu và Hàng hóa Pacific ⁽¹⁾./. *th*

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P. ATHH ^{Năng}.

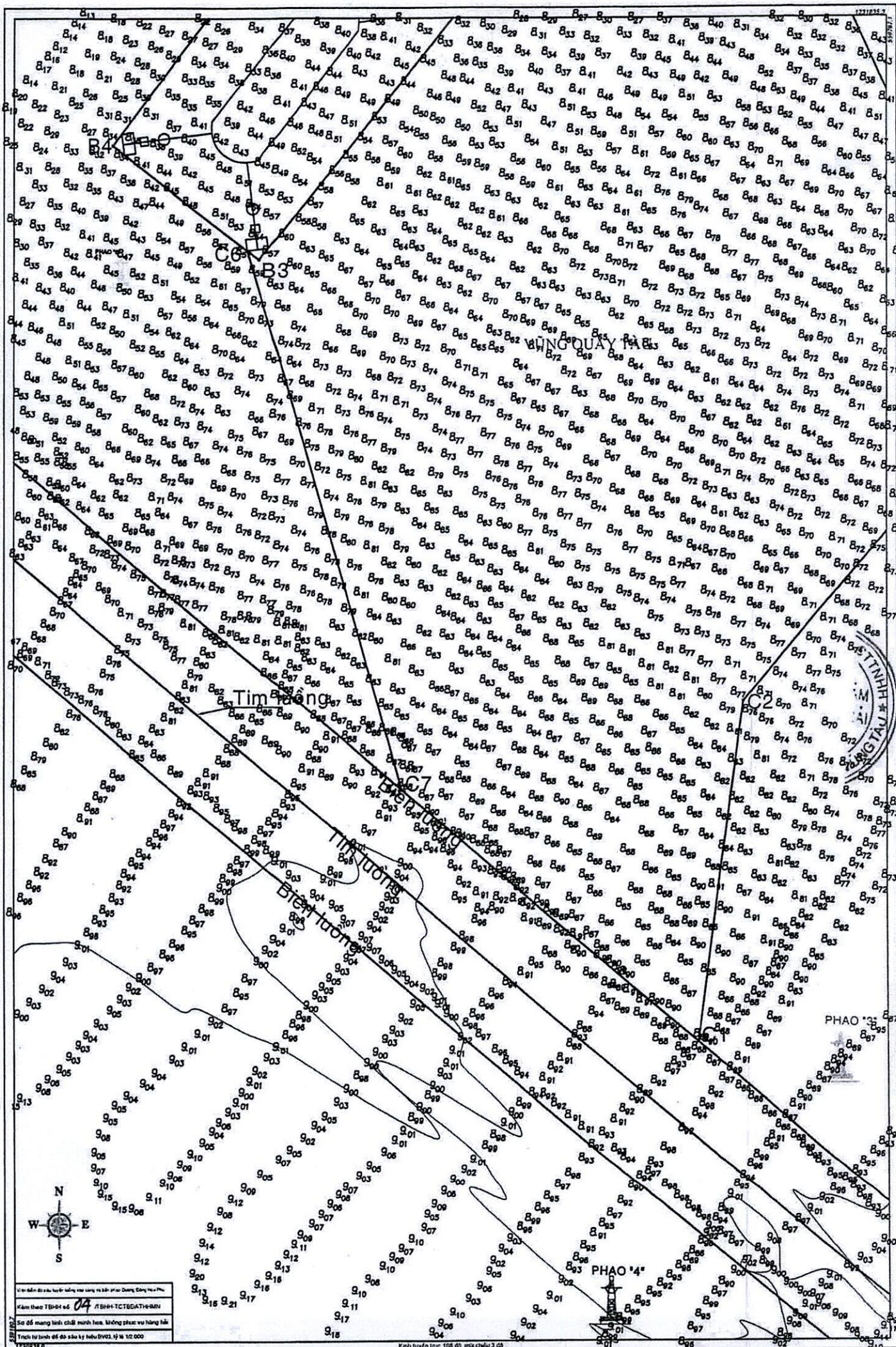
**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Danh sách nơi nhận kèm theo:

- | | |
|---|--|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 13 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN |
| 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 14 Cty Vận tải xăng dầu đường biển |
| 3 Chi Cục Đường sông phía Nam | 16 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I |
| 4 Cục Cảnh sát biển | 17 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung Bộ |
| 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn |
| - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP) | 19 Trường Cao đẳng nghề hàng hải TP.HCM |
| - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 20 Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP) | 21 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans) | 22 Cảng Sài Gòn |
| - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping) | 23 Cty TNHH MTV hoa tiêu KV I |
| - Trung tâm Ứng phó Sự cố tràn dầu kv miền Nam | 24 Công ty Phương Nam - Bộ Quốc phòng |
| 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam | 25 Sở GTVT tỉnh Bình Thuận |
| 7 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam | 26 Sở NN&PTNT tỉnh Bình Thuận |
| - Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO) | 27 Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Thuận |
| - Công ty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC) | 28 Cty Vận tải Thủy Bắc |
| - Công ty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 29 Đài TT Duyên hải Phan Thiết |
| - Công ty Cổ phần hàng hải Đông Đô (DONG DO MARINE) | 30 Cty Vận tải Xăng dầu và Hàng hóa Pacific |
| - Công ty CP Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế (INLACO SAIGON) | |
| - Công ty Cổ phần hàng hải Vinalines Nha Trang | |
| 8 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn) | |
| 9 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh | |
| 10 Đài Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh | |
| 11 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO) | |
| 12 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP) | |

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin minh cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.



Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa
Kính gửi: Ban Chỉ huy Phòng thủ
Kính gửi: Ban Chỉ huy Phòng thủ
Kính gửi: Ban Chỉ huy Phòng thủ
Kính gửi: Ban Chỉ huy Phòng thủ